**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Khoa/Viện: Kế toán tài chính

Bộ môn: Kế toán

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần: **TỔ CHỨC HẠCH TOÁN KẾ TOÁN**

* Tiếng Việt: TỔ CHỨC HẠCH TOÁN KẾ TOÁN
* Tiếng Anh: FINANCIAL ACCOUNTING 1

Mã học phần:  ACC344 Số tín chỉ: 4 (4-0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Kế toán tài chính

**2. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp bao gồm: Tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán, Tổ chức thực hiện chế độ chứng từ kế toán, Tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán, Tổ chức hệ thống sổ kế toán, Tổ chức báo cáo kế toán nhằm giúp cho người học vận dụng vào các phần hành kế toán cụ thể trong doanh nghiệp.

Vận dụng nội dung tổ chức vào việc ghi sổ kế toán và lập BCTC cho doanh nghiệp với số liệu cụ thể (Đồ án).

**3. Mục tiêu:**

Học phần này giúp cho sinh viên chuyên ngành kế toán biết được cách thức tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp từ chứng từ, tài khoản, sổ, báo cáo kế toán. Đồng thời tổ chức được bộ máy kế toán, người làm kế toán và tổ chức các phần hành kế toán của quá trình kinh doanh chủ yếu tại doanh nghiệp.

**4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):**

Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

* 1. Tổ chức được chứng từ kế toán cơ bản trong doanh nghiệp từ khâu lập, luân chuyển, sử dụng chứng từ ghi số đến lưu trữ, bảo quản.
  2. Tổ chức thiết lập hệ thống tài khoản, sổ, lưu trữ và bảo quản sổ kế toán trong doanh nghiệp.
  3. Tổ chức và lập được các báo cáo kế toán trong doanh nghiệp.
  4. Tổ chức được bộ máy kế toán và người làm kế toán tại doanh nghiệp.
  5. Tổ chức được công tác kế toán của một số phần hành thuộc quá trình kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp.
  6. Ghi sổ kế toán và lập BCTC
  7. Khả năng tự học, tự nghiên cứu, trình bày các nội dung liên quan, khả năng làm việc nhóm.
  8. Luôn có ý thức cập nhật các quy định hiện hành trong kế toán.

**5. Nội dung:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Chương/Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* | |
|  | *LT* | *TH* |
| 0 | **Bài mở đầu**  **Giới thiệu nội dung tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp** | a.b.c.d.e.f.g.h | 2 | 0 |
| 1  1.1  1.1.1  1.1.2  1.2  1.2.1  1.2.2  1.2..3  1.2.4  1.2.5  1.3 | **Tô chức hệ thống chứng từ kế toán trong doanh nghiệp**  Ý nghĩa, nguyên tắc tổ chức chứng từ kế toán  Ý nghĩa  Nguyên tắc tổ chức chứng từ kế toán  Nội dung tổ chức chứng từ kế toán  Lựa chọn chủng loại và số lượng chứng từ  Tổ chức quá trình lập chứng từ  Tổ chức quá trình kiểm tra chứng từ  Tổ chức quá trình sử dụng chứng từ để ghi sổ kế toán  Tổ chức bảo qủan, lưu trữ chứng từ  Tổ chức lập, luân chuyển một số loại chứng từ chủ yếu | a.e, g,h | 8 | 2 |
| 2  2.1  2.2  2.3  2.4 | **Tổ chức hệ thống tài khoản kế toán**  Ý nghĩa, nhiệm vụ của tổ chức hệ thống tài khoản kế toán  Nguyên tắc xây dựng hệ thống tài khoản kế toán  Hệ thống tài khoản hiện hành  Nội dung của tổ chức tài khoản trong doanh nghiệp | b.e g,h | 5 | 0 |
| 3  3.1  3.2.  3.3. | **Tổ chức hệ thống sổ kế toán trong doanh nghiệp**  Những vấn đề chung về tổ chức hệ thống sổ kế toán  Nguyên tắc tổ chức sổ kế toán  Nôi dung tổ chức hệ thống sổ kế toán | b,e  g,h | 3 | 5 |
| 4  4.1  4.2  4.3 | **Tổ chức hệ thống báo cáo kế toán**  Ý nghiã, nhiệm vụ và yêu cầu tổ chức hệ thống báo cáo kế toán  Tổ chức hệ thống báo cáo kế toán nội bộ  Tổ chức hệ thống báo cáo kế toán tài chính | c,e  g,h | 3 | 2 |
| 5  5.1  5.1.1  5.1.2  5.1.3  5.1.4  5.2 | **Tổ chức bộ máy kế toán trong doanh nghiệp**  Tổ chức bộ máy kế toán trong doanh nghiệp  Nguyên tắc tổ chức bộ máy kế toán  Nhiệm vụ của bộ máy kế toán  Cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán  Các hình thức tổ chức bộ máy kế toán  Kế toán trưởng | d,e  g,h | 2 | 0 |
| 6  6.1  6.2  6.3  6.4  6.5 | **Tổ chức các phần hành kế toán trong DN**  Tổ chức kế toán NVL  Tổ chức kế toán TSCĐ  Tổ chức kế toán Tiền lương  Tổ chức kế toán CPSX  Tổ chức kế toán mua bán hàng hóa | a.b.c.d.e.f.g.h | 5 |  |
| 7 | **Bài tập nhóm**  Sinh sinh làm bài tập thực hành ghi sổ kế toán | f | 8 | 7 |

**6. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Tên tác giả* | *Tên tài liệu* | *Năm xuất bản* | *Nhà xuất bản* | *Địa chỉ khai thác tài liệu* | *Mục đích*  *sử dụng* | |
|  |  |  |  |  |  | *Tài liệu chính* | *Tham khảo* |
| 1 | Phan Thị Dung | Bài giảng tổ chức hạch toán kế toán | 2015 |  | Thư viện số | X |  |
| 2 | PGSTS Võ Văn Nhị, TS Nguyễn Ngọc Dung, TS Nguyền Thị Kim Cúc, TS Phạm Ngọc Toán | Xây dựng mô hình tổ chức hạch kế toán doang nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam | 2011 | Phương Đông | Thư viện Trường đại học Nha Trang |  | X |
| 3 | Ths Nguyễn Phước Bảo Ân | Tổ chức kê toán doanh nghiệp | 2011 | Phương Đông | Thư viện Trường đại học Nha Trang |  | X |
| 4 | Quốc Hội | Luật Kế toán 2015 | 2015 |  | <http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Luat-ke-toan-2015-298369.aspx> |  | X |
| 5 | Bộ Tài chính | Thông tư 200 | 2104 |  | <http://webketoan.com/threads/2769714-thong-tu-so-200-2014-tt-btc-thay-the-toan-bo-quyet-dinh-15-co-hieu-luc-thi-hanh-tu-1-1-2015/> | X |  |

**7. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Hình thức đánh giá* | *Nhằm đạt KQHT* | *Trọng số (%)* |
| 1 | Tự nghiên cứu: *hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao trong tuần bài tập nhóm* | a, b, c | 10 |
| 2 | Hoạt động nhóm | a, b, c, d, e | 10 |
| 3 | Kiểm tra giữa kỳ | a, b, c. e, f | 10 |
| 4 | Kiểm tra đánh giá cuối kỳ | a, b, c, d, e | 10 |
| 5 | Chuyên cần/thái độ |  | 10 |
| 6 | Thi kết thúc học phần | a, b, c, d, e | 50 |

**NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

*(Ký và ghi họ tên)*

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN TRƯỞNG BỘ MÔN** *(Ký và ghi họ tên) (Ký và ghi họ tên)*